

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26 Nghị Quyết: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 15 tháng 02 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 76/2021/TLST-DSTC ngày 20 tháng 10 năm 2021

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP B - Chi nhánh H.

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Đức N - chức vụ: Giám đốc;

Địa diện theo ủy quyền ông Hoàng Đức N - Chức vụ: Phó giám đốc;

Địa chỉ: Tổ 13, phường N, thành phố H, tỉnh H.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị T - Sinh năm: 1950 (*Đã chết năm 2018*);

Địa chỉ: Thôn N, xã T, huyện B, tỉnh H.

Chị: Trương Thị P; con gái bà T

Địa chỉ: Thôn N, xã T, huyện B, tỉnh H.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*Về trách nhiệm dân sự:

- Ngân hàng đồng ý cho chị Trương Thị P tự nguyện có trách nhiệm thanh toán trả số tiền còn nợ (nợ gốc) là 73.280.000 đ (*Bảy mươi ba triệu hai trăm tám mươi nghìn đồng chẵn*) do bà Nguyễn Thị T vay nợ, thời gian trả số tiền trên kết thúc vào ngày 31/12 /2022. Ngân hàng không yêu cầu chị P phải thanh toán trả số tiền lãi trong khả năng kinh tế, thu nhập của chị P;

- Chị Trương Thị P nhất trí trả số tiền còn nợ gốc là 73.280.000 đ (*Bảy mươi ba triệu hai trăm tám mươi nghìn đồng chẵn*) do bà Nguyễn Thị T còn nợ ngân hàng TMCP B - Chi nhánh H, thời gian thanh toán trả số tiền trên kết thúc vào 30/12/2022 cho ngân hàng TMCP B- Chi nhánh H.

**Về án phí DSST:*

Chị Trương Thị P phải chịu án phí dân sự có giá ngạch là 700.000đ (*bảy trăm nghìn đồng*), do chị P là người đồng trách nhiệm trả nợ, chị đã có đơn xin miễn án phí nên Tòa án chấp nhận đơn xin miễn án phí, giảm án phí có giá ngạch theo quy định của pháp luật.

Hoàn trả lại số tiền 1.800.000đ (*Một triệu tám trăm nghìn đồng*) cho Ngân hàng TMCP B - chi nhánh H theo biên lai thu số 0000589 ngày 20/10/2021

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND tỉnh
- VKSNDTP;
- THADSTP
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Sùng Thị Mai